

Số: /KH - UBND

Thọ Xuân, ngày tháng 6 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 huyện Thọ Xuân**

Thực hiện Công văn 14902/UBND-NN ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2021-2025; UBND huyện Thọ Xuân xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Công tác phòng, ứng phó thiên tai là hoạt động phòng, chống và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tính mạng người dân, giảm nhẹ thiệt hại về cơ sở vật chất, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

- Tất cả UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, các ngành trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ) và "ba sẵn sàng" (chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn.

II. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm dân sinh, kinh tế, xã hội, hệ thống công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện

1.1. Vị trí địa lý, địa hình, dân sinh, kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện:

Huyện Thọ Xuân nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa vùng đồng bằng và vùng miền núi phía Tây tỉnh Thanh Hoá. Diện tích tự nhiên 29.229,49 ha, với 30 đơn vị hành chính gồm 27 xã và 3 thị trấn với dân số toàn huyện là 218.620 người.

Thọ Xuân có ranh giới hành chính tiếp giáp với các huyện như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Ngọc Lặc, Yên Định.
- Phía Đông giáp huyện Thiệu Hoá.
- Phía Tây giáp huyện Thường Xuân, Ngọc Lặc.
- Phía Nam giáp huyện Triệu Sơn.

1.2. Hệ thống công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn:

Thọ Xuân có 4 con sông chính chảy qua trên địa bàn huyện đó là sông Chu, sông Cầu Chày, sông Hoàng và sông Tiêu Thủy. Với chiều dài các tuyến đê là gần 106 km.

- Đê Sông Chu có 2 tuyến dài gần 48km (hữu sông Chu 27,8km, tả sông Chu 19,8km); từ (K0-K4) hữu sông Chu dài 4km đê chưa phân cấp; đê cấp I dài 11,8km từ (K16+00- K27+800) hữu sông Chu; đê cấp II dài 31,8km từ (K0-K19+800) tả sông Chu và từ (K4+00-K16+00) hữu sông Chu. Trên 02 tuyến đê có 26 cống, 14 kè (mở hàn 3 cái với 11 mở, kè lát mái 9 cái); có 6 điểm canh đê và một số các công trình phụ trợ khác như 48 cột km, 7 biển báo vỡ đê, 14 khung hạn chế tải trọng đi trên đê.

- Hệ thống đê dưới cấp III dài 58.72km do các xã quản lý gồm: Đê hữu sông Cầu Chày (22,06km); đê Đá Lát và đê tả, hữu Quảng Phú (13km); đê tả sông Hoàng (3,56km); đê tả, hữu sông Tiêu Thủy (16,5km) và đê Hón Ngòn dài (3,6km).

Về công trình Thủy lợi: Có 01 đập dâng, 18 hồ hồ chứa nước và các công trình đầu mối phục vụ tưới, tiêu cho các xã. Hiện trạng như sau:

Có 01 đập lớn là Đập Bái Thượng do Công ty TNHH một thành viên sông Chu-Chi nhánh thủy lợi Bái Thượng quản lý, vận hành.

Có 03 hồ lớn và vừa đã bàn giao cho các Công ty khai thác công trình thủy lợi quản lý, vận hành, khai thác; 15 hồ nhỏ giao cho các xã quản lý, khai thác.

Có 02 trạm bơm tiêu lớn do 02 Công ty khai thác công trình thủy lợi quản lý, vận hành.

2. Đặc điểm thiên tai thường xảy ra trên địa bàn

Theo quy định tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 18/8/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai, trên địa bàn huyện chịu ảnh hưởng của một số loại hình và cấp độ rủi ro thiên tai như sau:

- Rét đậm, rét hại: Hiện tượng rét buốt, băng giá thường xảy ra về mùa đông sang xuân từ tháng 11 năm trước đến tháng 02 năm sau; cấp độ rủi ro thiên tai cấp 2-cấp 3.

- Nắng nóng, cháy rừng tự nhiên: Hiện tượng nóng gắt nhiệt độ lên tới 40 độ, có khi kèm theo gió Lào lên tới 45 độ, nguy hiểm có thể cháy rừng tự nhiên (tháng 4 đến tháng 6); cấp độ rủi ro thiên tai cấp 2-cấp 5.

- Gió lốc, sét, mưa đá: Hiện tượng gió lốc, sét, mưa đá thường xảy ra vào đầu mùa mưa (tháng 4 đến tháng 6 hàng năm); cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 2.

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Nguy cơ ảnh hưởng do bão và áp thấp nhiệt đới trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 11 hàng năm; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 3 đến cấp 5.

- Mưa lớn, ngập lụt: Hiện tượng mưa lớn thường xảy ra trong những tháng mùa mưa khi có bão, áp thấp hoạt động trên biển Đông, trên đất liền và khu vực ven biển, tập trung lượng mưa lớn trong tháng 8, tháng 9 hàng năm; mưa lớn gây ngập úng các xã vùng trũng thấp; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 2 đến cấp 3.

- Lũ quét: Hiện tượng lũ quét xảy ra khi có lượng mưa lớn trong nhiều giờ với cường độ mưa liên tục; lũ quét gây ảnh lớn các xã miền núi và các xã vùng bán sơn địa; cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1, cấp 2, cấp 3.

- Sạt lở đất: Thường xảy ra trong mùa mưa khi lượng nước ngấm trong đất tăng cao kết hợp với mưa lớn và liên tục; sạt lở đất thường xảy ra tại các xã miền núi của huyện; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 2- cấp 3.

- Bão và áp thấp nhiệt đới: Nguy cơ ảnh hưởng do bão và áp thấp nhiệt đới trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 11 hàng năm; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 3 đến cấp 5.

- Gió lốc, sét, mưa đá: Hiện tượng gió lốc, sét, mưa đá thường xảy ra vào đầu mùa mưa (tháng 4 đến tháng 6 hàng năm); cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 3.

- Mưa lớn: Hiện tượng mưa lớn thường xảy ra trong những tháng mùa mưa khi có bão, áp thấp hoạt động trên biển Đông, trên đất liền và khu vực ven biển, tập trung lượng mưa lớn trong tháng 8, tháng 9 hàng năm; mưa lớn gây ngập úng các xã vùng trũng thấp; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 2 đến cấp 5.

- Lũ ống, lũ quét: Hiện tượng lũ quét xảy ra khi có lượng mưa lớn trong nhiều giờ với cường độ mưa liên tục; lũ quét gây ảnh lớn các xã miền núi và các xã vùng bán sơn địa; cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1, cấp 2, cấp 3.

- Sạt lở đất: Thường xảy ra trong mùa mưa khi lượng nước ngấm trong đất tăng cao kết hợp với mưa lớn và liên tục; sạt lở đất thường xảy ra tại các xã miền núi của huyện; cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 3.

3. Xác định các khu vực trọng điểm, xung yếu, địa bàn dân cư nằm trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng thiên tai

Qua kiểm tra, rà soát và tổng hợp các khu vực trọng điểm, xung yếu, địa bàn dân cư nằm trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng thiên tai như sau:

- Về sạt lở đất, lũ ống lũ quét gồm các xã Xuân Phú, Thọ Xương, TT Sao Vàng, Thuận Minh, Thọ Lâm;

- Về ngập lụt gồm các xã Xuân Bái, Thọ Xương, TT Lam Sơn, Xuân Thiên, Thọ Lâm, Thọ Diên, Thọ Hải, Xuân Hòa, Xuân Trường, TT Thọ Xuân, Xuân Hồng, Thọ Lập, Xuân Tín, Quảng Phú, Phú Xuân, Xuân Lập, Xuân Minh, Xuân Lai, Trường Xuân và xã Thọ Lộc.

4. Địa điểm sơ tán, phương tiện, trang thiết bị, nguồn lực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện

- Địa điểm sơ tán:

Thọ Xuân là huyện chuyển tiếp giữa đồng bằng và vùng núi nên có nhiều đồi núi xen kẽ, ngoài ra còn có nhiều công sở, trường học, trạm xá, nhà dân xây dựng kiên cố cao tầng là nơi có thể sơ tán trú tránh khi có bão, lũ lớn xảy ra.

Phương tiện, trang thiết bị:

Trên địa bàn huyện có các phương tiện như: Ô tô, máy xúc, máy ủi, của các cơ quan doanh nghiệp và ô tô, xe máy, tàu thuyền, xe thô sơ của các hộ gia đình. Trang thiết bị có phao bơi, áo phao, nhà bạt do Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai tỉnh cấp hàng năm, ngoài ra còn có cuốc xẻng, xà beng... của các hộ gia đình. Phương tiện, trang thiết bị này có thể huy động để phục vụ hiệu quả cho hoạt động tổ chức di dời sơ tán dân trước mỗi tình huống thiên tai.

- Tổ chức điều hành:

Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) huyện, các cơ quan và các xã hàng năm được kiện toàn bổ xung kịp thời đủ năng lực để tổ chức điều hành ứng phó với thiên tai.

- Nguồn nhân lực:

+ Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn là lực lượng tại chỗ thực hiện hoạt động PCTT.

+ Dân quân tự vệ là lực lượng tại chỗ thực hiện nhiệm vụ PCTT theo phương án PCTT của địa phương và sự điều động của người có thẩm quyền.

+ Quân đội nhân dân, Công an nhân dân có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ PCTT và là lực lượng nòng cốt trong công tác sơ tán người, phương tiện, tài sản, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội theo sự điều động của người có thẩm quyền.

+ Tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia hỗ trợ hoạt động PCTT theo sự chỉ huy của người có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác phòng ngừa

1.1. Giải pháp phi công trình

a. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng là một trong những giải pháp tích cực phòng tránh giảm nhẹ thiên tai.

b. Củng cố bộ máy điều hành PCTT và TKCN các cấp:

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành.

- Củng cố đội ngũ làm công tác PCTT và TKCN các cấp, các ngành có kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

- Thành lập các tổ, đội xung kích PCTT và TKCN các cấp, các ngành để chủ động triển khai hoạt động phòng ngừa, ứng phó. Chú ý xây dựng tổ, đội thanh niên xung kích của các doanh nghiệp.

- Tập huấn về kỹ năng điều khiển phương tiện TKCN, sử dụng trang thiết bị, sơ cấp cứu để nâng cao năng lực TKCN.

c. Nâng cao năng lực PCTT và TKCN của lực lượng vũ trang:

- Huấn luyện, diễn tập về ứng phó biến đổi khí hậu, PCTT, phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ.

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ cho cán bộ trực tiếp làm công tác PCTT và TKCN.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các loại phương tiện TKCN.

- Bảo dưỡng vật tư thiết bị, vận hành phương tiện để chủ động ứng phó bão lũ; lập kế hoạch trang bị, bổ sung phương tiện, vật tư thiết bị.

- Tranh thủ sự chỉ đạo và hỗ trợ về nguồn lực của các cấp chính quyền và các ngành để tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả công tác PCTT và TKCN.

d. Bảo đảm thông tin liên lạc cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành: Bưu điện huyện, Viễn thông huyện bảo đảm thông tin liên lạc trong toàn huyện phục vụ công tác chỉ huy, điều hành phòng ngừa, ứng phó thiên tai.

e. UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án di dời dân vùng có khả năng ngập sâu, sạt lở đất khi có bão, lũ về nơi an toàn.

g. Dự phòng giống cây trồng vật nuôi sau mưa bão.

k. Mở rộng hệ thống đo mưa nhân dân, cảnh báo sớm ngập lụt cộng đồng.

l. Bảo vệ và phát triển rừng.

1.2. Giải pháp công trình

a. Xây dựng các khu tái định cư.

b. Nâng cấp, sửa chữa hồ chứa, các công trình phòng chống lụt bão (PCLB) như đê, kè, cống, trạm bơm tiêu, hệ thống kênh tiêu.

c. Xây dựng nhà ở an toàn, nhà PCTT.

d. Kiên cố hóa trường học.

e. Nâng cấp các tuyến giao thông.

2. Kế hoạch ứng phó:

2.1. Về công tác di dời dân:

- Căn cứ vào diễn biến của lũ, bão, với nguồn lực của địa phương, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện:

- Kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ di dời dân vùng trũng thấp, vùng có nguy cơ sạt lở đất đến nơi tránh, trú an toàn.

- Tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân, nhất là nơi sơ tán.

- Huy động đội ngũ y, bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân nơi sơ tán.

- Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện hỗ trợ dân sinh, phòng chống dịch bệnh.

2.2. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc khẩn cấp:

- Các phương tiện thông tin, truyền thông tăng cường đưa tin về thiên tai cho chính quyền các cấp và nhân dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Ưu tiên xử lý sự cố thông tin và duy trì thông tin liên lạc bằng tất cả các hệ thống tại UBND các xã, thị trấn, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, các phòng, ban, ngành liên quan.

- Phối hợp sử dụng hệ thống thông tin nội bộ.

2.3. Triển khai công tác đảm bảo y tế:

- Bố trí các đội y tế lưu động tại các xã, thị trấn để chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các địa điểm thường xuyên ngập lụt cần bố trí các đội y tế.

- Bệnh viện Đa khoa huyện, Trung tâm y tế huyện phải đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị bệnh nhân trong và sau bão, lụt.

- Các đội cấp cứu lưu động phải có y, bác sĩ, thuốc, trang thiết bị và phương tiện cần thiết để cấp cứu, điều trị bệnh nhân nơi sơ tán.

- Trung tâm y tế huyện phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra cung cấp nước sạch, chống dịch bệnh bùng phát.

- UBND các xã, thị trấn, trạm y tế kiểm tra tình hình sức khỏe dân cư ngập lũ.

2.4. Cung cấp nước sạch cho dân cư:

- Thực hiện phương án bảo vệ an toàn cho công trình cấp nước, các giếng khoan khai thác nước ngầm.

- Kiểm tra, bảo vệ an toàn tuyến ống dẫn nước và thiết bị đến tận nhà dân.

2.5. Phương án ứng phó với thiên tai:

Xây dựng Phương án ứng phó với các loại hình thiên tai thường xảy ra: bão (bão, bão mạnh và siêu bão), lũ (lũ ống, lũ quét), sạt lở đất và hạn hán. Phương án ứng phó phải có các nội dung:

a. Tóm tắt nội dung Phương án ứng phó bão, lũ:

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; đặc biệt đối với người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật.

- Chằng chống nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình PCTT; công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Hướng dẫn người, phương tiện không đi vào vùng nguy hiểm trên sông, nơi

bị ngập sâu, nơi có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét.

- Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy PCTT.

- Tìm kiếm cứu nạn, sơ cấp cứu người bị nạn, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm tại nơi bị chia cắt, ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Huy động khẩn cấp nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm ứng phó với thiên tai.

- Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực xảy ra thiên tai.

b. Tóm tắt nội dung phương án ứng phó hạn hán:

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của hạn hán.

- Sử dụng các giống ngắn ngày, bố trí nhóm giống cùng thời gian sinh trưởng để thuận tiện cung cấp nước tưới, sử dụng nước hiệu quả.

- Củng cố các tổ, đội thủy nông để quản lý, điều tiết tưới nội đồng.

- Vận hành hợp lý các hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Ưu tiên cung cấp điện và nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Vận hành công lấy nước phù hợp với tình hình thực tế.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình nguồn nước; chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, sử dụng nguồn cấp bù thủy lợi phí, ngân sách dự phòng để thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hán.

- Tăng cường truyền thông về tình hình khô hạn để nhân dân biết, chủ động phòng, chống hạn.

3. Tổ chức khắc phục hậu quả

3.1. Triển khai công tác TKCN, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác:

- Sau bão, lũ, UBND các xã, thị trấn kịp thời tổ chức thăm hỏi, động viên và hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, người bị thương do thiên tai; phân phát gạo cứu trợ, nhu yếu phẩm, hàng hóa cho nhân dân bị thiệt hại, không để người dân bị đói, bị rét.

- Ban Chỉ huy Quân sự huyện chủ trì phối hợp UBND các xã, thị trấn tìm kiếm người bị nạn, sơ cấp cứu và đưa về cơ sở y tế điều trị; cùng thanh niên xung kích, dân quân tự vệ giúp nhân dân sửa chữa nhà cửa, làm nhà ở tạm, ổn định đời sống.

- Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế huyện triển khai khám chữa bệnh cho nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai; cung cấp thuốc chữa bệnh, thuốc tiêu độc, khử trùng và hướng dẫn nhân dân làm sạch nguồn nước, vệ sinh môi trường không để

dịch bệnh bùng phát.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT đề xuất kinh phí khắc phục, tu sửa hệ thống kênh mương, hồ đập, hàn khẩu đê điều, khôi phục trạm bơm phục vụ sản xuất. Triển khai công tác tiêu độc, khử trùng chuồng trại, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, không để phát sinh dịch bệnh.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Đội đảm bảo giao thông huyện chỉ đạo tu bổ những đoạn đường bị sạt lở, các cầu, cống bị hư hỏng, đảm bảo giao thông bước 1 cho người và phương tiện. Đối với đoạn đường nguy hiểm, tổ chức cắm biển cảnh báo cho người và phương tiện biết để chủ động phòng tránh.

- Điện lực Thọ Xuân tổ chức khắc phục sự cố đường dây tải điện, trạm biến thế ngay sau lụt, bão; vận hành đảm bảo an toàn hệ thống điện phục vụ đời sống và sản xuất cho nhân dân.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp UBND các xã, thị trấn tổ chức phân phối lương thực, cứu trợ cho nhân dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Chữ thập đỏ huyện, Huyện đoàn, Hội Phụ nữ huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức cứu trợ, phân phối hàng, tiền cho người dân bị thiệt hại, nhất là gia đình liệt sĩ, thương binh và hộ nghèo, sớm ổn định cuộc sống người dân.

3.2. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra:

UBND các xã, thị trấn; các phòng, ban, ngành, đơn vị thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn và các lĩnh vực phụ trách, cụ thể:

- UBND các xã, thị trấn tổ chức đánh giá, xác định thiệt hại ở đơn vị về con người, nhà cửa, về giáo dục, y tế, nông lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông, thủy sản, thông tin liên lạc, công nghiệp, xây dựng, nước sạch, vệ sinh môi trường và các công trình khác trên địa bàn và báo cáo về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thống kê báo cáo thiệt hại về người, nhà cửa nhân dân. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số hộ và số người bị ảnh hưởng thiên tai; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng, nhà bị ngập nước. Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở, đề xuất UBND huyện cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại, chú ý gia đình chính sách và hộ nghèo.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT tổng hợp tình hình thiệt hại về nông, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị đổ ngã; gia súc, gia cầm bị chết; lúa giống bị hư hỏng. Đánh giá thiệt hại đê kè, kênh mương, hồ chứa nước, đập dâng, trạm bơm; diện tích nuôi trồng thủy sản. Tham mưu cho UBND huyện lập báo cáo tổng hợp sau thiên tai và đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Đội đảm bảo giao thông huyện tiến hành đánh giá thiệt hại các tuyến đường huyện lộ, đường liên xã, các trụ sở cơ quan, trường

học, bệnh viện, kho tàng, nhà máy... theo lĩnh vực quản lý ngành; tổng hợp báo cáo UBND huyện và đề xuất hỗ trợ khắc phục.

- Hạt quản lý đê Thọ Xuân: Kiểm tra, đánh giá thiệt hại, hư hỏng các công trình thủy lợi, đề điều báo cáo UBND huyện và ngành chuyên môn, đề xuất phương án xử lý để đáp ứng nhiệm vụ PCTT các đợt lũ sau và những năm tiếp theo.

- Các chủ doanh nghiệp kiểm tra, đánh giá thiệt hại của doanh nghiệp báo cáo UBND xã, huyện và đề nghị hỗ trợ.

- Chi cục thống kê đánh giá, thống kê thiệt hại về các lĩnh vực, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch cân đối nguồn ngân sách dự phòng tham mưu UBND huyện hỗ trợ khẩn cấp, cứu đói cho nhân dân; phân bổ kinh phí hàn khẩu đê điều, khôi phục nước sạch, ổn định đời sống và sản xuất của nhân dân.

- Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổng hợp thiệt hại chung của các phòng, ban, đơn vị trong huyện và đề xuất hỗ trợ.

3.3. Lập kế hoạch khôi phục, nâng cấp công trình PCTT:

Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội lồng ghép kế hoạch PCTT, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lập kế hoạch trung hạn khôi phục, nâng cấp công trình, cơ sở hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai thuộc quyền quản lý, trình UBND huyện hoặc tham mưu cho UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT lập kế hoạch nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước bị xuống cấp, đảm bảo an toàn hồ chứa và nguồn nước cho vùng hạ lưu. Nâng cấp, tu bổ hệ thống đê điều bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội không để lũ lụt gây xói lở, thiệt hại. Kiên cố hóa kênh mương, nâng cấp trạm bơm đáp ứng tưới tiêu chủ động và tiết kiệm nước. Xây dựng nhà phòng tránh bão, lũ kết hợp sinh hoạt cộng đồng ở những vùng thường bị ảnh hưởng bão, lũ.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng tham mưu lập kế hoạch xây dựng nhà ở an toàn, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh lũ, bão sau thiên tai. Nâng cấp công trình cấp nước, giếng khoan khai thác nước ngầm sau thiên tai. Tổ chức thực hiện “Hướng dẫn nhà an toàn theo các cấp bão” của Bộ Xây dựng để nhân dân chủ động phòng tránh bão.

4. Phân công nhiệm vụ các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan

4.1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện:

- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức thực hiện công tác PCTT và TKCN theo chức năng nhiệm vụ của ngành, ngoài ra được phân công phụ trách cơ sở để giúp các xã, thị trấn trong công tác PCTT và TKCN.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện kiểm tra việc thực hiện công tác PCTT và TKCN tại các xã, thị trấn với các nội dung: Phương án PCTT và TKCN; kế

hoạch thực hiện về khối lượng tu bổ sửa chữa những hư hỏng các công trình PCLB; công tác giải phóng hành lang thoát lũ trên sông tiêu, kênh tiêu; tình trạng vi phạm lấn chiếm hành lang thoát lũ, vi phạm Luật Đê điều; công tác chuẩn bị vật tư dự trữ, lực lượng xung kích hộ đê; công tác phòng, chống hạn hán và chỉ đạo toàn bộ công tác PCTT và TKCN trên địa bàn huyện.

4.2. Phòng Nông nghiệp và PTNT là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện có nhiệm vụ:

- Kiểm tra đôn đốc các xã triển khai hoàn thành khối lượng tu bổ đê, đập, khối lượng nạo vét kênh tiêu, giải phóng hành lang thoát lũ; chuẩn bị vật tư dự phòng theo kế hoạch giao và xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác PCTT và TKCN.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện có các phương án xử lý kịp thời sự cố công trình do thiên tai gây ra.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai và tổng hợp tình hình để báo cáo các ngành chức năng; tổ chức trực 24/24 giờ trong thời gian có dự báo thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch ứng phó khẩn cấp phòng, chống hạn hán.

- Có kế hoạch bố trí, chuyên đội cơ cấu cây trồng để né tránh lụt, hạn hán; lập kế hoạch dự phòng giống, cây, con, thuốc trừ sâu, phân bón cung ứng cho nhân dân phục hồi những thiệt hại sau thiên tai.

4.3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện:

Với chức năng là cơ quan Thường trực cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn, xây dựng và triển khai phương án huy động, hiệp đồng lực lượng, phương tiện các đơn vị đóng quân trên địa bàn về PCTT và TKCN, cụ thể:

- Phối hợp với các ngành, các cơ quan kiểm tra lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ cho công tác PCTT và TKCN ở các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị.

- Tập huấn cho các lực lượng xung kích, dự bị tham gia hộ đê ở trên địa bàn huyện; kiểm tra báo động lực lượng xung kích, dân quân tự vệ ở các xã, thị trấn.

4.4. Công an huyện:

Kiên toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Bảo vệ an ninh trật tự, tài sản cho nhân dân và của Nhà nước khi thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với ngành giao thông huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện chống ùn tắc người và phương tiện trên các tuyến giao thông có thể xảy ra sự cố và sẵn sàng phối hợp làm nhiệm vụ cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết.

4.5. Hạt quản lý đê Thọ Xuân:

- Tổ chức thực hiện phương án của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Tập huấn, diễn tập các tình huống xử lý đê giờ đầu cho các lực lượng tham gia hộ đê trên địa bàn huyện

- Phối hợp với các xã thường xuyên kiểm tra đê, kè, cống để phát hiện kịp thời các sự cố, các vi phạm về đê điều và các công trình thủy lợi.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện các phương án xử lý kịp thời sự cố do thiên tai gây ra và đề xuất các giải pháp cần thiết.

- Theo dõi lượng mưa, mực nước trên các sông, nhất là mực nước sông Chu, sông Cầu Chày và phối hợp với các Cụm PCTT, các xã, các đơn vị việc vận hành đóng mở cống đúng quy định.

4.6. Công ty TNHH MTV Sông Chu - Chi nhánh Thủy lợi Thọ Xuân; Công ty TNHH MTV Sông Mã - Chi nhánh thủy lợi tả Thọ Xuân;

- Tổ chức thực hiện phương án của ngành và nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra, thay thế, bảo dưỡng, vận hành các cống, chạy thử các trạm bơm tiêu, bơm tưới để khi có yêu cầu bơm chống úng, chống hạn là hoạt động được ngay.

- Bảo vệ các công trình thuộc phạm vi Chi nhánh quản lý; bảo vệ an toàn người và tài sản khi thực hiện nhiệm vụ PCLB; phân công cán bộ tuần kênh, kiểm tra các công trình hồ đập để phát hiện kịp thời và có biện pháp xử lý; xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCLB hồ Cây Quýt, hồ Cửa trát, hồ Mọ.

- Có kế hoạch tu bổ các đê khoanh vùng các trạm bơm, sửa chữa các cống tiêu thuộc vùng bơm, nạo vét các kênh tiêu trạm bơm. Các kênh tiêu của các trạm bơm tiêu có khối lượng nạo vét lớn cần kiểm tra báo cáo với UBND huyện để tổ chức huy động lực lượng ra quân tập trung hoàn thành khối lượng đảm bảo cho bơm đạt hiệu quả.

- Theo dõi lượng mưa, mực nước trên các sông, nhất là mực nước sông Chu, sông Cầu Chày và việc vận hành đóng mở cống đúng theo quy định.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện các phương án xử lý kịp thời sự cố do thiên tai gây ra và đề xuất các giải pháp cần thiết.

- Xây dựng phương án giải toả việc lấn chiếm các công trình thủy lợi do Chi nhánh quản lý.

4.7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Đội quản lý đường bộ huyện:

- Có phương án đảm bảo giao thông đi lại cho các tuyến đường ở những vùng có khả năng bị ngập, vùng núi sạt lở đất; xây dựng phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện, chống đứt đường, tắc đường; có biển báo hướng dẫn cho những đoạn đường có khả năng bị ngập, bị sạt lở đất.

- Đội quản lý đường bộ huyện xây dựng và triển khai phương án PCTT và

TKCN của ngành, chuẩn bị vật tư dự phòng theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện như: Đá học, cát, luồng, xe ô tô để khi cần có thể sử dụng được ngay và sẵn sàng nhân lực làm nhiệm vụ khi có lệnh điều động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Xây dựng kế hoạch giải tỏa các cành cây to, cành cây dễ bị gãy, đổ trong mùa mưa bão không gây ách tắc các tuyến đường giao thông.

4.8. Điện lực Thọ Xuân:

Kiên toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra sửa chữa các trạm biến áp, cột, xà, sứ, đường dây, tổ chức lực lượng, phương tiện để ứng cứu, sửa chữa kịp thời nhanh chóng các sự cố do thiên tai gây ra; đảm bảo duy trì dòng điện cho các trạm bơm tiêu chống úng, chống hạn có hiệu quả.

- Kiểm tra và tổ chức giải phóng hành lang an toàn đường điện để đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

4.9. Bưu điện huyện, Trung tâm Viễn thông huyện:

- Kiên toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; bảo đảm giao thông liên lạc thông suốt từ trung tâm huyện đến cơ sở và giao thông hoá tốc khi cần thiết.

4.10. Ngành giáo dục - Đào tạo huyện:

Xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; kiểm tra các công trình trường, lớp học, phối hợp với UBND các xã, thị trấn để có biện pháp chằng chống, sửa chữa những hư hỏng, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh khi lên lớp.

4.11. Ngành Y tế huyện:

- Phòng Y tế: Tham mưu quản lý Nhà nước về Y tế trong mùa mưa bão, nắng nóng, đặc biệt là dịch bệnh xảy ra sau lụt, bão; phối hợp với UBND các xã, thị trấn kiểm tra, có biện pháp sửa chữa các Trạm y tế, đảm bảo an toàn cho người bệnh khi đến khám và điều trị; phối hợp với Bệnh viện đa khoa và Trung tâm y tế huyện thành lập Ban Chỉ huy, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao.

- Trung tâm y tế: Có kế hoạch dự phòng cơ sở thuốc, có đội cấp cứu cơ động, xe cứu thương để điều động khi cần thiết; chỉ đạo, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, có phương án phòng và dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh.

- Bệnh viện đa khoa: Kiểm tra, sửa chữa các công trình khám, chữa bệnh để đảm bảo an toàn cho người bệnh khi nằm điều trị.

4.12. Phòng Lao động - TBXH và Hội chữ thập đỏ huyện:

Có phương án huy động nhân dân tham gia công tác PCTT và TKCN; Vận động nhân dân, các cơ quan, xí nghiệp, các cơ quan ban ngành hỗ trợ các vùng bị ảnh hưởng do thiên tai, chỉ đạo cơ sở chủ động kiểm tra, chăm lo đến các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và công tác nhân đạo đối với những vùng bị thiên tai; có kế hoạch thăm hỏi, chi viện, cứu trợ khi cần thiết.

4.13. Văn phòng HĐND và UBND huyện:

Phân công lực lượng trực thường xuyên khi có thiên tai xảy ra; có phương án chuẩn bị phương tiện, xăng dầu, kinh phí cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, cứu trợ, phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy để phục vụ cho công tác PCTT và TKCN; tổng hợp tình hình thiên tai, thống kê các thiệt hại, tình hình khắc phục để báo cáo cho UBND huyện và các ngành.

4.14. Phòng Tài chính - KH huyện:

Có kế hoạch chuẩn bị kinh phí và phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy để đảm bảo công tác hậu cần cho PCTT và TKCN.

4.15. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch; Phòng Văn hóa - TT và Phòng Tư pháp huyện:

Tuyên truyền phổ biến Luật Đê điều, Luật phòng, chống thiên tai, Luật Thủy Lợi; thông báo kịp thời các thông tin về thiên tai để nhân dân chủ động phòng tránh; kịp thời ghi và đưa tin những hình ảnh thất thiệt, những gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTT và TKCN.

4.16. UBND các xã, thị trấn:

- Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN hàng năm, kiện toàn Ban Chỉ huy, xây dựng phương án, nhiệm vụ PCTT và TKCN năm sau xong trước ngày 30/4 hàng năm và báo cáo kết quả triển khai, quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 10/5 hàng năm.

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình đê, kè, cống, hồ, đập, trạm bơm từ đó có kế hoạch và triển khai tu bổ đê, đập, sửa chữa cống.

- Giải phóng hành lang thoát lũ trên sông Chu, sông cầu Cầu Chày, sông Tiêu Thủy, sông Hoàng và nạo vét kênh tiêu các trạm bơm theo kế hoạch giao; xử lý kịp thời các vi phạm Luật Đê điều, Luật Thủy lợi nhằm đảm bảo cho công trình an toàn trong mùa mưa lũ, nhất thiết không được để xảy ra vỡ đê, vỡ đập và ách tắc dòng chảy thuộc địa bàn xã quản lý; thực hiện nạo vét kênh mương, sửa chữa cống, tu bổ hồ đập, giải phóng hành lang thoát lũ theo chỉ tiêu giao, hoàn thành xong trước ngày 30/6 hàng năm; nếu khối lượng tu bổ, sửa chữa lớn vượt quá khả năng của xã phải có báo cáo kịp thời bằng văn bản về UBND huyện.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, lực lượng xung kích, lực lượng cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn theo chỉ tiêu huyện giao; vật tư dự phòng phải đảm bảo chất lượng, số lượng, tập kết gần nơi có công trình xung yếu, không được sử dụng những vật tư

dự trữ không đảm bảo của các năm trước để lại và phải hoàn thành xong trước ngày 15/5 hàng năm.

- Các xã, thị trấn có công trình đang thi công cần khẩn trương giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công hoàn thành các hạng mục xung yếu, đảm bảo an toàn đề điều, hồ đập trước mùa mưa lũ.

- Kiện toàn đội tuần tra canh gác đê, lực lượng xung kích, phân giao trách nhiệm, vị trí cụ thể cho từng thành viên.

- Phân loại các công trình trọng yếu để có phương án tập trung bảo vệ.

- Kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết để thu hoạch sản phẩm nông nghiệp kịp thời, hạn chế tình trạng thất thiệt do thiên tai gây ra.

- Nếu lượng mưa quá lớn nước trên các sông Chu, sông Cầu Chày, sông Tiêu Thủy và sông Hoàng lên cao, các hồ, đập chứa nước đã vượt quá thiết kế thì các vùng hạ lưu đập, vùng trũng có nguy cơ ngập nặng và lũ quét, sạt lở đất đã nêu, chính quyền các xã, thị trấn phải có phương án thông báo kịp thời, kiên quyết sơ tán dân để bảo vệ an toàn về người và tài sản.

- Tại Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, khi có tin bão và mưa lớn đổ bộ phải thường trực 24/24 giờ trong ngày; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tiếp nhận và triển khai kịp thời các Chỉ thị của cấp trên về công tác PCTT và TKCN; trong khi mưa, bão lớn, những sự cố xảy ra có nguy cơ vượt quá khả năng xử lý của xã, thị trấn phải kịp thời báo khẩn cấp bằng mọi cách về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Kịp thời, tổng hợp báo cáo các sự cố thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

5. Cơ chế phối hợp, mối quan hệ công tác, chế độ hội họp của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện

5.1. Mối quan hệ công tác:

- Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh: Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trong công tác PCTT và TKCN.

- Đối với UBND huyện: Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của UBND huyện trong lĩnh vực PCTT và TKCN.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện: Đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện trong công tác PCTT và TKCN tại đơn vị.

5.2. Chế độ phối hợp công tác:

Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn để kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để tổng kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Nắm bắt tình hình thiên tai phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức khắc phục thiệt hại (nếu có). Thực hiện các nhiệm vụ khác của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao.

- Trong phạm vi, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ (thường xuyên, đột xuất) trong công tác PCTT và TKCN với Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện (qua Văn phòng thường trực để tổng hợp), Văn phòng thường trực có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện báo cáo theo quy định.

5.3. Chế độ hội họp: Định kỳ hàng năm Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức họp tổng kết 1 lần trước mùa mưa bão để đánh giá công tác PCTT và TKCN năm trước, triển khai phương án PCTT và TKCN trong năm. Khi có thiên tai đột xuất xảy ra ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn huyện thì Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện họp đột xuất để triển khai nhiệm vụ ứng phó.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện) căn cứ vào kế hoạch này, hàng năm tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện xây dựng, phê duyệt phương án PCTT và TKCN của huyện cho phù hợp theo hàng năm.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo UBND huyện để chỉ đạo.

3. Hàng năm trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn vướng mắc yêu cầu các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổng hợp báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) để xem xét, điều chỉnh, bổ xung kế hoạch.

UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND huyện (báo cáo);
- Thành viên BCH PCTT và TKCN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Dũng